TEST REPORT/
PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

I. CLIENT INFORMATION/ *THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:*

Applicant/ ref. (*Khách hàng/ số yêu cầu*)	:	HỢP TÁC XÃ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THỦY SẢN ĐÔNG BẮC
Address (*Địa chỉ*)	:	Thôn Sông Mooc, Xã Hoành Mô, Thành phố Quảng Ninh, Việt Nam

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ *THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:*

JOB No. (*Số phiếu yêu cầu phân tích*)	:	TL261007011
Information provided by applicant *(Thông tin được khách hàng cung cấp)*	:	MẪU NƯỚC (Sơ chế, chế biến)
Sample description (*Mô tả mẫu*)	:	Mẫu được chứa trong chai kín còn nguyên vẹn
Seal No *(Số niêm)*	:	Không niêm phong
Source of sample (*Nguồn mẫu*)	:	Khách hàng gửi mẫu
Sample received on (*Ngày nhận mẫu*)	:	07/10/2026
Testing time (*Thời gian thử nghiệm*)	:	07/10/2026 – 16/10/2026
Report date (*Ngày trả kết quả*)	:	16/10/2026
Test results (*Kết quả thử nghiệm*)	:	(See next page/ *Xem trang sau*)

Note / *Ghi chú*:

1. (*) The test was performed by a subcontracted laboratory evaluated and approved by TECHLAB/ *Chỉ tiêu được thực hiện tại phòng thử nghiệm hợp đồng phụ đã được TECHLAB đánh giá và phê duyệt.*
2. (1) Parameter is accredited *ISO/IEC 17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025*
3. (2) Chỉ tiêu được chỉ định bởi cơ quan nhà nước / Test parameters specified by a state authority
4. ND: Not detected/ *Không phát hiện* D: Detected/ *Phát hiện* <1;<1,8;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ *Không phát hiện/g mẫu*
   LOD: limit of detection/ *Giới hạn phát hiện* LOQ: Limit of Quantitation/ *Giới hạn định lượng*
5. This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our TECHLAB Terms and Conditions. TECHLAB only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / *Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của* TECHLAB. *TECHLAB chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả*
6. The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of TECHLAB is granted/ *Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện TECHLAB*

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

NGUYỄN TUẤN ANH

On behalf of TECHLAB
Đại diện TECHLAB

M.S.D.N: 0111357... CÔNG TY CỔ PHẦN TECHLAB GLOBAL THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀNG VĂN HUYNH

TEST REPORT/
PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Code/ *Mã mẫu:*	**TL261007011/3**
Information provided by applicant/ *Thông tin được khách hàng cung cấp*	MẪU NƯỚC (Sơ chế, chế biến)

STT	Test Parameter/ *Chỉ tiêu phân tích*	Test Method/ *Phương pháp*	Unit/ *Đơn vị*	LOD	Result/ *Kết quả*
1	pH(1)	SMEWW 4500-H+: 2023	/	/	7,16
2	Permanganate (KMnO4)(1)	TCVN 6186:1996	mg/L	0,500	ND
3	Mùi(1)	SMEWW 2150 B: 2023	/	/	Không mùi
4	Độ đục(1)	SMEWW 2130 B: 2023	NTU	/	0,000
5	Staphylococcus aureus(1)	SMEWW 9213B:2023	CFU/100ml	/	<1
6	Pseudomonas aeruginosa(1)	ISO 16266:2006	CFU/100ml	/	<1
7	Coliforms(1)	ISO 9308-1:2014/ Amd.1:2016	CFU/100ml	/	<1
8	E.Coli(1)	ISO 9308-1:2014/ Amd.1:2016	CFU/100ml	/	<1
9	Asen (As)(1)	SMEWW 3030E:2023 SMEWW 3114B:2023	mg/L	0,001	ND
10	Amoni (NH_3 và NH_4^+ tính theo N)(1)(*)	TCVN 6179-1:1996	mg/L	0,030	ND
11	Clo dư tự do(1)(*)	SMEWW 4500 Cl G:2023	mg/L	0,030	ND
12	Màu Sắc(1)(*)	SMEWW 2120 C: 2023	Pt-Co(TCU)	3,30	ND